

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Điều lệ Giải Thể thao học đường năm học 2016 - 2017

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO PHÚ YÊN

Căn cứ Quyết định số 06/2016/QĐ-UBND ngày 28/3/2016 của UBND tỉnh Phú Yên về việc Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ nhiệm vụ giáo dục trung học, năm học 2016 – 2017;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức Cán bộ, Trưởng phòng Giáo dục Trung học, Sở Giáo dục và Đào tạo Phú Yên,

QUYẾT ĐỊNH:

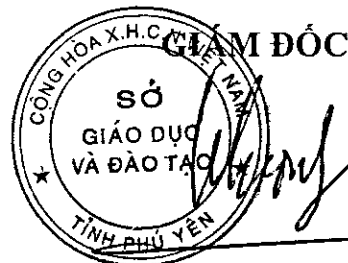
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Điều lệ Giải Thể thao học đường năm học 2016 - 2017, áp dụng từ cấp trường, cấp huyện đến cấp tỉnh.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng Tổ chức cán bộ; Trưởng phòng Giáo dục Trung học; Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch; Chánh văn phòng; các phòng có liên quan thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; các phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thị xã, thành phố và các trường phổ thông chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- GD; P.GD Sở phụ trách;
- Như điều 3;
- Sở VH,TT&DL (phối hợp);
- www.phuyen.edu.vn;
- Lưu: VT, GDTrH.



Phạm Văn Cường

ĐIỀU LỆ

Giải Thể thao học đường năm học 2016- 2017

(Ban hành kèm theo Quyết định số 19/QĐ- SGDDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Giải thể thao học đường (TTHĐ) là hoạt động thể dục thể thao (TDTT) học sinh phổ thông nhằm:

- Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”; thường xuyên tập luyện TDTT trong học sinh phổ thông để nâng cao sức khỏe, phát triển thể chất góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh;

- Góp phần thực hiện mục tiêu Nghị quyết số 29 - NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”;

- Đánh giá công tác giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trường học trong các đơn vị giáo dục của tỉnh;

- Phát hiện năng khiếu và những tài năng thể thao của học sinh để bồi dưỡng đào tạo tài năng thể thao cho tỉnh nhà và đất nước.

2. Yêu cầu

- Lãnh đạo các đơn vị giáo dục của tỉnh phổ biến quán triệt mục đích, ý nghĩa của Giải TTHĐ đến toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh trong đơn vị mình, chỉ đạo tổ chức giải TTHĐ các cấp theo quy định với mục tiêu: Vận động đông đảo học sinh tham gia rèn luyện thân thể, tăng cường sức khỏe đáp ứng nhiệm vụ học tập và giáo dục toàn diện cho học sinh;

- Tăng cường cơ sở vật chất, sân tập, nhà tập và các trang thiết bị dụng cụ để phục vụ cho việc dạy và học môn thể dục, tổ chức các hoạt động TDTT ngoại khóa và thi đấu thể thao trong trường học;

- Tổ chức Hội Khỏe Phù Đổng (HKPD) cấp trường theo chu kỳ 1 năm/lần; các huyện, thị xã, thành phố năm học 2016-2017 tổ chức giải TTHĐ, chu kỳ 2 năm/lần tổ chức HKPD;

- HKPD cấp trường và giải TTHĐ cấp huyện phải được tổ chức tuyệt đối an toàn, hiệu quả, tránh hình thức, phô trương, lãng phí;

- Thực hiện nghiêm Chỉ thị 15/2002/CT-TTg, ngày 26/7/2002 của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực trong các hoạt động TDTT và Chỉ thị số 33/2006/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục;

- Các trường trực thuộc, các phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) gửi kế hoạch tổ chức giải TTHĐ hoặc HKPD của đơn vị và báo cáo kết quả do đơn vị tổ chức về Sở GDĐT để theo dõi, đánh giá.

Điều 2. TỔ CHỨC, CHỈ ĐẠO

1. HKPD cấp trường: Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Ban tổ chức (BTC) HKPD cấp trường, trong đó Hiệu trưởng là Trưởng BTC và các thành viên gồm: Các Phó Hiệu trưởng, giáo viên bộ môn thể dục, các giáo viên chủ nhiệm và cán bộ phụ trách đoàn, đội.

2. Giải TTHĐ cấp huyện: Trưởng Phòng GDĐT ra quyết định thành lập BTC giải TTHĐ, trong đó lãnh đạo Phòng GDĐT là Trưởng BTC và các ủy viên gồm: Các cán bộ, chuyên viên, giáo viên, nhân viên trực thuộc và các cơ quan ban ngành liên quan.

3. Giải TTHĐ cấp tỉnh

- Giám đốc Sở GDĐT ra Quyết định thành lập BTC Giải TTHĐ cấp tỉnh. Lãnh đạo Sở GDĐT làm Trưởng BTC;

- Các thành viên khác của BTC gồm: Lãnh đạo, chuyên viên của Sở GDĐT, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Công an tỉnh, Sở Y tế và các cơ quan ban ngành liên quan.

Điều 3. CÁC MÔN THI ĐẤU

1. Điền kinh: Tiểu học (TH), trung học cơ sở (THCS), trung học phổ thông (THPT) nam, nữ;

2. Bóng chuyền: (6 - 6) THCS, THPT (nam, nữ);

3. Bóng đá

- TH (5 người); nữ THCS (5 người); nữ THPT (5 người);

- Nam THCS (7 người); nam THPT (7 người);

4. Bóng rổ: THCS, THPT (nam, nữ).

Điều 4. ĐƠN VỊ VÀ ĐỐI TƯỢNG THAM GIA

1. Đơn vị tham gia: Mỗi Phòng GDĐT, mỗi trường trực thuộc Sở là một đơn vị tham gia (khỏi trường PTDTNT huyện thi đấu chung khối Phòng GDĐT để tính xếp hạng cho từng nội dung nhưng tính riêng 01 giải toàn đoàn).

2. Đối tượng tham gia

2.1. Đối tượng được tham gia

a) Học sinh đang học tại các loại hình trường theo chương trình phổ thông đầy đủ, bao gồm: TH, THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học (các trường công lập, tư thục);

b) Học sinh có đủ sức khỏe thi đấu môn thể thao mà học sinh đó đăng ký tham gia;

c) Học sinh THCS, THPT có kết quả xếp loại học lực từ trung bình và hạnh kiểm từ khá trở lên (*không áp dụng đối với HS tiểu học, HS đang học các lớp mô hình trường học mới*).

2.2. Đối tượng không được tham gia

- Những học sinh học tại trung tâm giáo dục thường xuyên, các lớp bổ túc văn hóa và các loại hình học tập khác với đối tượng được tham gia;

- Những học sinh thuộc Trung tâm Thể dục Thể thao tỉnh (được thi đấu chéo môn và phải có sự đồng ý của lãnh đạo trung tâm TDTT).

2.3. Quy định độ tuổi

- Tiểu học: 11 tuổi trở xuống (sinh từ năm 2006 trở về sau);

- Trung học cơ sở: 15 tuổi trở xuống (sinh từ năm 2002 trở về sau);

- Trung học phổ thông: 18 tuổi trở xuống (sinh từ năm 1999 trở về sau).

2.4. Học sinh đang học đơn vị nào thì thi đấu cho đơn vị đó; học sinh đang học tại các trường có nhiều cấp học của địa phương nào thì được phép thi đấu cho địa phương đó nhưng phải được sự đồng ý của trường trực tiếp quản lý học sinh.

2.5. Học sinh cấp học dưới được thi đấu cấp học trên liền kề, học sinh cấp học trên không thi cấp học dưới. Mỗi học sinh chỉ được đăng ký thi đấu 01 đơn vị, 01 cấp học, thi đấu không quá 02 môn thể thao, mỗi môn thể thao không quá 02 nội dung.

Điều 5. ĐĂNG KÝ HỒ SƠ THI ĐẤU

1. Hồ sơ tham gia thi đấu

1.1. Danh sách đoàn VĐV đăng ký tham gia Giải TTHĐ được thủ trưởng đơn vị ký tên và đóng dấu gồm:

- 01 bản đăng ký sơ bộ số lượng tham gia (theo mẫu 1);
- 02 bản đăng ký tổng hợp danh sách tham gia Giải TTTHĐ (mẫu 2);
- 02 bản đăng ký chi tiết cụ thể từng môn thi đấu (nam riêng, nữ riêng cho từng cấp học, theo mẫu 3 và 4);
- Phiếu thi đấu: (Theo mẫu 5);
- Danh sách ảnh thành viên trong đoàn (02 ảnh 3x 4 cm theo mẫu 6).

1.2. Học bạ theo đúng quy định và đã cập nhật đầy đủ kết quả học kì I năm học 2016-2017;

1.3. Học sinh từ 16 tuổi trở lên (sinh trước năm 2002) phải có giấy chứng minh nhân dân hoặc giấy xác nhận của Công an địa phương (bản chính hoặc photo công chứng);

1.4. Giấy khám sức khỏe của từng học sinh do cơ quan y tế có thẩm quyền từ cấp huyện hoặc tương đương trở lên cấp và xác nhận có đủ sức khỏe thi đấu môn mà học sinh sẽ tham gia (giấy khám sức khỏe, phiếu thi đấu Ban tổ chức lưu giữ, học bạ sẽ trả lại sau khi kết thúc giải).

2. Thời hạn đăng ký hồ sơ thi đấu

2.1. Danh sách sơ bộ (theo mẫu 1) nộp trước ngày 06/3/2017.

2.2. Các hồ sơ thi đấu còn lại nộp trước ngày 11/3/2017.

2.3. Thời gian kiểm tra, làm thẻ: Ngày 14, 15/3/2017.

2.4. Họp CM, bốc thăm: Dự kiến ngày 15/3/2017 (sẽ có thông báo sau).

2.5. Địa chỉ gửi hồ sơ: Phòng GDTrH, Sở GDĐT, (56 Lê Duẩn, phường 7, Tuy Hòa, Phú Yên). Email: giaoductrunghoc@phuyen.edu.vn hoặc Đ/C Danh, ĐT: 0902287673. Email duongvandanh@phuyen.edu.vn (gửi bản có dấu đỏ về Sở, tập tin qua Email).

3. Các quy định khác

3.1. BTC trao đủ bộ huy chương (vàng, bạc, đồng) khi nội dung thi có từ 04 VĐV của 03 đơn vị (nội dung cá nhân), 04 đội của 04 đơn vị (nội dung đồng đội) trở lên tham gia (tính từ lúc bốc thăm); trường hợp tham gia ít hơn, BTC tổ chức thi đấu nhưng không trao huy chương có giá trị thấp nhất tương ứng con số tham gia thi (ví dụ: Có 03 đội thi, BTC chỉ trao huy chương vàng và bạc mà không trao huy chương đồng); các trường hợp khác BTC sẽ xem xét và có quyết định phù hợp.

3.2. Trang phục

- Trang phục trình diễn, thi đấu đồng phục theo đơn vị;
- Trang phục thi đấu theo quy định của Điều lệ, luật của môn thi đấu.

3.3. Trưởng đoàn phải là lãnh đạo của đơn vị; cán bộ phụ trách chuyên môn của đoàn phải cán bộ, giáo viên phụ trách công tác giáo dục thể chất thuộc ngành GDĐT.

3.4. Thủ trưởng đơn vị tham gia chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Sở GDĐT về nhân sự của đơn vị mình.

Điều 6. HÌNH THỨC, THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM THI ĐẤU

1. **Hình thức:** Thi đấu chung kết (tùy theo số lượng đăng ký từng môn, Ban tổ chức sắp xếp thi đấu phù hợp).

2. **Thời gian:** Dự kiến từ ngày 16/3/2017 đến 25/3/2017 (sẽ thông báo sau).

3. **Địa điểm:** Thành phố Tuy Hòa.

Điều 7. TÍNH ĐIỂM VÀ XẾP HẠNG

- Xếp huy chương: Căn cứ vào kết quả thi đấu để xếp huy chương từ cao xuống thấp là vàng, bạc, đồng;

- Hệ số: Bóng đá 7 người nhân hệ số 04; bóng đá 05 người, bóng chuyền, bóng rổ nhân hệ số 03;

- Xếp hạng toàn đoàn: Xếp thứ tự từ cao xuống thấp theo tổng số huy chương vàng, bạc, đồng. Đơn vị nào nhiều huy chương thì xếp trên; trường hợp bằng nhau thì xét ưu tiên huy chương môn điền kinh; nếu còn bằng nhau thì bốc thăm.

Lưu ý: Chỉ xếp hạng toàn đoàn đối với các đơn vị tham gia đủ số môn theo quy định: Đơn vị trường có tổng học sinh THPT dưới 700 em phải thi tối thiểu 02 môn, đơn vị trường có tổng học sinh THPT từ 700 em trở lên phải thi tối thiểu 03 môn và mỗi môn thi đấu ít nhất 50% số nội dung; đơn vị phòng GDĐT, trường PTDTNT của huyện Sông Hinh, Sơn Hòa, Đồng Xuân thi tối thiểu 02 môn, các phòng GDĐT còn lại thi tối thiểu 03 môn và mỗi môn thi ít nhất 50% số nội dung.

Chương II ĐIỀU LỆ TỪNG MÔN

Điều 8. MÔN ĐIỀN KINH

1. **Đối tượng:** Theo quy định tại mục 2, Điều 4 - Chương I của Điều lệ này.

2. **Nội dung:**

a) TH: Chạy 60m, bật xa tại chỗ (nam, nữ).

b) THCS:

- Nam: Chạy 100m, 200m, 1.500m, nhảy xa, nhảy cao;

- Nữ: Chạy 100m, 200m, 800m, nhảy xa, nhảy cao.

c) THPT:

- Nam: Chạy 100m, 400m, 1.500m, nhảy cao, nhảy xa, đẩy tạ 5kg;

- Nữ: Chạy 100m, 400m, 1.500m, nhảy cao, nhảy xa, đẩy tạ 3kg.

3. Thể thức thi đấu: Cá nhân

4. Số lượng tham gia: Mỗi đơn vị đăng ký tối đa 02 vận động viên (VĐV)/01 nội dung; mỗi VĐV dự thi tối đa 02 nội dung.

5. Luật thi đấu: Áp dụng Luật Điền kinh hiện hành của Tổng cục Thể dục thể thao - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

6. Giải thưởng: 01 giải nhất, 01 giải nhì, 01 giải ba cho mỗi nội dung thi.

Điều 9. MÔN BÓNG CHUYỀN

1. Đối tượng: Theo quy định tại mục 2, Điều 4 - Chương I của Điều lệ này.

2. Nội dung thi đấu: Bóng chuyền nam, nữ (6-6).

3. Thể thức thi đấu: Mỗi trận đấu 3 hiệp thắng 2 là thắng; 2 hiệp đầu thi đấu 25 điểm, hiệp 3 thi đấu 15 điểm cách 2 điểm; tùy theo số lượng đăng kí, BTC tính toán thể thức phù hợp.

4. Số lượng VĐV: Mỗi đơn vị được đăng ký 01 đội nam và 01 đội nữ (mỗi đội tối đa 12 VĐV).

5. Luật thi đấu:

5.1. Áp dụng Luật Bóng chuyền hiện hành của Tổng cục Thể dục thể thao - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

5.2. Bóng thi đấu: BTC thông báo sau.

5.3. Chiều cao lưới:

- THCS: nữ: 2m, nam: 2m20;

- THPT: Nữ: 2m24, nam: 2m43.

5.4. Cách tính điểm

- Đội thắng được 2 điểm, đội thua 1 điểm, bỏ cuộc: 0 điểm (trường hợp có đội bỏ cuộc thì kết quả các trận đấu của đội đó với các đội có liên quan đều bị hủy);

- Nếu điểm số bằng nhau, xét thứ tự tổng hiệp thắng/hiệp thua, tổng điểm thắng/điểm thua, đội nào có chỉ số lớn hơn sẽ xếp trên. Nếu có hai đội vẫn còn bằng nhau, đội nào thắng trận đối đầu sẽ xếp trên, có ba đội trở lên thì bốc thăm.

6. Giải thưởng: 01 giải nhất, 01 giải nhì, 02 giải ba cho mỗi nội dung thi.

Điều 10. MÔN BÓNG ĐÁ

1. Đối tượng: Theo quy định tại mục 2, Điều 4 - Chương I của Điều lệ này.

2. Nội dung: Bóng đá 5 người, 7 người.

2.1. TH: Bóng đá nam 5 người.

2.2. THCS: Bóng đá nữ 5 người; bóng đá nam 7 người.

2.3. THPT: Bóng đá nữ 5 người; bóng đá nam 7 người.

3. Số lượng VĐV: Đối với nội dung 5 đăng kí không quá 10 VĐV; Đối với nội dung 7 đăng kí không quá 14 VĐV.

4. Thẻ thức thi đấu: Tùy theo số lượng đăng kí, BTC tính toán hình thức phù hợp.

5. Luật thi đấu:

5.1. Áp dụng Luật Bóng đá: 5 người, 7 người hiện hành của Liên đoàn Bóng đá Việt Nam.

5.2. Bóng thi đấu: Ban Tổ chức thông báo sau.

5.3. TH, nữ THCS: Bóng số 4.

5.4. Nam THCS, THPT (nam, nữ): Bóng số 5.

5.5. Đối với sân 05 người: Thi đấu 2 hiệp mỗi hiệp 20 phút (tính cả thời gian bóng ngoài cuộc), nghỉ giữa 2 hiệp 10 phút).

5.6. Đối với sân 07 người: Thi đấu 2 hiệp mỗi hiệp 25 phút (tính cả thời gian bóng ngoài cuộc), nghỉ giữa 2 hiệp 10 phút.

5.7. Giày thi đấu: Thi đấu trong nhà dùng giày bata đế cao su thường. Thi đấu ngoài trời có thể dùng giày đế mềm có nún chống trơn.

5.8. Phải có bọc ống quyển theo quy định của Luật bóng đá hiện hành (đối với tất cả nam, nữ các cấp học).

6. Cách tính điểm

6.1. Tính điểm đấu vòng tròn: Thắng 3 điểm, hoà 1 điểm, thua 0 điểm (trường hợp có đội bỏ cuộc thì kết quả các trận đấu của đội đó với các đội có liên quan đều bị hủy).

6.2. Xếp hạng đấu vòng tròn

- Đội nào có điểm cao hơn được xếp trên; nếu có từ hai đội trở lên bằng điểm nhau thì tính kết quả của các trận đấu giữa các đội đó với nhau theo thứ tự: Hiệu số của tổng bàn thắng và tổng bàn thua; tổng số bàn thắng. Đội nào có chỉ số cao hơn được xếp trên;

- Nếu các chỉ số vẫn bằng nhau, sẽ tổ chức bốc thăm để xác định đội trên.

6.3. Giai đoạn đấu loại trực tiếp: Thi đấu không có trận hòa; nếu hòa trong 2 hiệp chính thì thi đá luân lưu để xác định đội thắng (không đá hiệp phụ).

7. **Giải thưởng:** 01 giải nhất, 01 giải nhì, 02 giải ba cho mỗi nội dung thi.

Điều 11. MÔN BÓNG RỔ

1. **Đối tượng:** Theo quy định tại mục 2, Điều 4 của Điều lệ này.

2. **Nội dung thi đấu:** Đồng đội nam, nữ.

3. **Thẻ thức thi đấu:** Tùy theo số lượng đăng kí, BTC tính toán hình thức phù hợp.

4. **Số lượng VĐV:** Mỗi đơn vị, mỗi cấp học đăng ký 01 đội nam và 01 đội nữ (mỗi đội tối đa 10 VĐV).

5. Luật thi đấu:

5.1. Áp dụng Luật Bóng rổ quốc tế hiện hành của Tổng cục Thể dục thể thao - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

5.2. Bóng thi đấu: Do Ban Tổ chức quy định, thông báo sau.

6. **Cách tính điểm và xếp hạng:** Tính điểm và xếp hạng theo Luật Bóng rổ hiện hành.

7. **Giải thưởng:** 01 giải nhất, 01 giải nhì, 02 giải ba cho mỗi nội dung thi

Chương III

KHIẾU NẠI - KHEN THƯỞNG - KỶ LUẬT - SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

Điều 12. KHIẾU NẠI

1. Các khiếu nại về chuyên môn, kỹ thuật

Chỉ có lãnh đạo đoàn, huấn luyện viên đăng kí trong danh sách thi đấu mới có quyền khiếu nại. Khi khiếu nại phải có văn bản nộp cho Ban Trọng tài cuộc thi khi xảy ra sự cố. Các khiếu nại về chuyên môn, kỹ thuật, luật do Ban Trọng tài cuộc thi xử lý, giải quyết tại chỗ. Ban Trọng tài cuộc thi phải giải quyết trước khi buổi thi kết thúc. Mọi cá nhân, đơn vị có liên quan phải phục tùng các quyết định của Ban Trọng tài cuộc thi về những vấn đề khiếu nại. Nếu thấy chưa thỏa đáng có quyền khiếu nại lên Ban Tổ chức, nhưng không được cố tình kéo dài cuộc thi hoặc bỏ cuộc.

2. Các khiếu nại về nhân sự

Chỉ có Trưởng đoàn mới có quyền khiếu nại và phải có văn bản nộp cho Ban Tổ chức cuộc thi. Ban Tổ chức sẽ giải quyết tại chỗ; trường hợp chưa có đủ điều kiện xử lý ngay sẽ bảo lưu để thẩm tra, xử lý và thông báo lại với đơn vị có đơn khiếu nại bằng văn bản (chậm nhất là 30 ngày sau khi giải kết thúc).

Điều 13. KHEN THƯỞNG

1. Căn cứ vào kết quả thi đấu cá nhân và tập thể các đơn vị, Sở GDĐT khen thưởng như sau:

1.1. Tặng huy chương vàng, bạc, đồng và giải thưởng cho các cá nhân, đồng đội đạt thành tích nhất, nhì, ba theo điều lệ từng môn.

1.2. Cấp Giấy chứng nhận cho các học sinh đạt thành tích xếp hạng từ thứ nhất đến thứ ba ở các nội dung thi.

1.3. Tặng cờ và giải thưởng toàn đoàn cho các đơn vị có thành tích xuất sắc: Khối THPT: 05, khối phòng GDĐT: 03 và 01 đơn vị khối trường PTDTNT huyện (được xếp hạng theo huy chương vàng, bạc, đồng).

1.4. Tặng giải thưởng, giấy khen cho các huấn luyện viên, trọng tài có thành tích xuất sắc.

Điều 14. KỶ LUẬT

1. Bất kỳ cá nhân, đơn vị nào vi phạm Điều lệ, những quy định của Ban Tổ chức Giải TTHĐ, có hành vi bỏ cuộc, kích động bỏ cuộc, tự ý kéo dài thời gian trong mọi tình huống, tùy theo mức độ vi phạm sẽ áp dụng hình thức kỷ luật từ phê bình, cảnh cáo đến truất quyền thi đấu của VĐV, quyền chỉ đạo, huỷ bỏ thành tích thi đấu của cá nhân vi phạm và thành tích của đồng đội có cá nhân vi phạm.

2. Khiếu nại sai sự thật, sai quy trình điều lệ, tùy theo mức độ BTC Giải TTHĐ sẽ xem xét để kiểm điểm hay đề nghị lãnh đạo Sở có hình thức kỷ luật, xem xét đánh giá công tác thi đua đối với đơn vị có vi phạm, chuyển Thanh tra Sở xử lý theo mức độ vi phạm.

Điều 15. SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

Chỉ có Ban tổ chức Giải TTHĐ mới có quyền sửa đổi Điều lệ này. /.

GIÁM ĐỐC



Phạm Văn Cường

ĐƠN VỊ :.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨ VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc

Mẫu 1

ĐĂNG KÝ SƠ BỘ
CB,GV,HS THAM GIA GIẢI THỂ THAO HỌC ĐƯỜNG NH 2016 - 2017

Tổng số lượng thành viên:.....người, trong đó:

- Số cán bộ, huấn luyện viên:.....người
- Số VĐV,người
- Họ và tên Trưởng đoàn: ĐD:.....
- Họ và tên người phụ trách CM: ĐD:.....

Đăng ký môn thi và số lượng vận động viên từng môn

TT	MÔN	TH		THCS		THPT		TỔNG SỐ (VĐV)	GHI CHÚ
		Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ		
1	Điền kinh								
2	Bóng chuyền								
3	Bóng rổ								
4	Bóng đá								

....., ngàythángnăm 20..

THỦ TRƯỞNG
(ký tên và đóng dấu)

dlh

ĐƠN VỊ :

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨ VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc

Mẫu 2

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ TỔNG HỢP
CB,GV,HS THAM GIA GIẢI THỂ THAO HỌC ĐƯỜNG NH 2016 - 2017

1. Danh sách CB,GV,NV:

TT	Họ và tên	Chức vụ của đơn vị	Nhiệm vụ của đoàn	Điện thoại	email	Ghi chú
1						
2						

2. Danh sách học sinh:

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	G tính	Dân tộc	HS lớp	Trường (Các trường trực thuộc Sở không ghi cột này)	Xếp loại (không tính HS tiểu học; THM)		Môn thi		Ghi chú
							HL	HK	Môn 1	Môn 2	
1											
2											
3											

lll

Tổng số danh sách có.....

....., ngàytháng năm 201...

THỦ TRƯỞNG
(ký tên và đóng dấu)

ĐƠN VỊ :.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨ VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc

Mẫu 3

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ THI MÔN ĐIỀN KINH
GIẢI THỂ THAO HỌC ĐƯỜNG NH 2016 - 2017**

(Lập danh sách đăng kí xếp theo thứ tự **nữ** trước **nam** sau)

- Cán bộ phụ trách:.....ĐD:.....

- HLV: 1.ĐD:.....

2.ĐD:.....

Danh sách VĐV tham gia

TT	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NĂM SINH	LỚP	CẤP HỌC (dành cho khối PGDĐT)	NỘI DUNG		GHI CHÚ
						1	2	
1		Nữ						
2		Nữ						
3							
4		Nam						
5		Nam						
6								

Tổng số danh sách có.....

....., ngàytháng năm 201...

THỦ TRƯỞNG
(ký tên và đóng dấu)

all

ĐƠN VỊ :.....

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ MÔN THI MÔN: (BÓNG CHUYỀN; BÓNG ĐÁ; BÓNG RỔ)
GIẢI THỂ THAO HỌC ĐƯỜNG NH 2016 - 2017

- NỘI DUNG: Màu áo:
- Cán bộ phụ trách:.....ĐĐ:.....
- HLV: 1.ĐĐ:.....
2.ĐĐ:.....

Danh sách VĐV (mỗi đội đăng kí một danh sách riêng)

TT	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NĂM SINH	HS LỚP/ TRƯỜNG	SỐ ÁO	GHI CHÚ
1						
2						
3						
4						

Tổng số danh sách có.....

....., ngàytháng năm 201...

THỦ TRƯỞNG
(ký tên và đóng dấu)

ĐƠN VỊ

Mẫu 5

PHIẾU DỰ THI GIẢI THỂ THAO HỌC ĐƯỜNG NH 2016 - 2017

Ảnh cỡ
3x4 có
dấu giáp
lại

Môn thi : Bậc học:.....

- Họ và tên học sinh: Nam nữ

- Ngày tháng năm sinh :

- Lớp :, trường :

- Địa chỉ thường trú :

.....
- Xếp loại học lực:..... Hạnh kiểm:.....

Chữ ký của học sinh:
(kí, họ tên)

GVCN/ Hiệu trưởng

THỦ TRƯỞNG
(Ký, đóng dấu)

.....
Lưu ý: Đối với HS tiểu học không phải ghi phân xếp loại học lực và hạnh kiểm

dlh

ĐƠN VỊ :

ĐĂNG KÝ ẢNH CÁC THÀNH VIÊN
(để làm thẻ)

<div data-bbox="248 346 448 592"><p>3x4 (Dấu giáp lai)</p></div> <div data-bbox="506 351 703 597"><p>Không đóng dấu</p></div>	<div data-bbox="837 346 1034 592"><p>3x4</p></div> <div data-bbox="1093 351 1290 597"></div>	<div data-bbox="1476 351 1673 597"><p>3x4</p></div> <div data-bbox="1704 355 1901 602"></div>
Họ và tên:	Họ và tên:	Họ và tên:
Sinh ngày:	Sinh ngày:	Sinh ngày:
<div data-bbox="232 879 430 1125"><p>3x4</p></div> <div data-bbox="488 879 685 1125"></div>	<div data-bbox="822 890 1019 1136"><p>3x4</p></div> <div data-bbox="1077 890 1274 1136"></div>	<div data-bbox="1442 873 1639 1119"><p>3x4</p></div> <div data-bbox="1700 873 1897 1119"></div>
Họ và tên:	Họ và tên:	Họ và tên:
Sinh ngày:	Sinh ngày:	Sinh ngày:

lll